

**CÔNG KHAI THÔNG TIN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY – ĐỢT 1 NĂM 2021**

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
<b>I</b>	<b>KHÓI NGÀNH IV</b>				
<b>I.1</b>	<b>Ngành Khí tượng và Khí hậu học</b>				
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu cấu trúc của các siêu bão hoạt động trên Biển Đông trong các tháng ngoài mùa bão	Trần Đức Anh	ThS. Trần Đình Linh	Khóa luận sử dụng số liệu ERA5 độ phân giải 0,25 độ kinh vĩ theo giờ của một số yếu tố khí tượng để phân tích đặc điểm cấu trúc các siêu bão hoạt động trên biển Đông trong các tháng ngoài mùa bão. Kết quả cho thấy cấu trúc trường gió và trường chuyển động thẳng đứng của các siêu bão có tính bất đối xứng mạnh. Trên các mực khí áp, tốc độ gió mạnh nhất ở khu vực phía Bắc hoặc Đông Bắc tâm bão. Trong khi đó, khu vực có tốc độ dòng thẳng mạnh nhất ở phía Bắc và phía Đông tâm bão. Khu vực phía Tây tâm bão dòng thẳng yếu hoặc thậm chí dòng giáng chiếm ưu thế hơn. Kết quả khóa luận cũng cho thấy, khu vực có tốc độ gió cực đại hoặc dòng thẳng mạnh nhất cách tâm bão ở bề mặt khoảng 100 đến 200km.

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu phân bố của chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên trong thời kỳ gió mùa mùa hè	Nguyễn Tiến Phúc	ThS. Trần Đình Linh	<p>Khóa luận sử dụng số liệu ERA Interim trong giai đoạn 1981-2015 để xem xét đặc điểm phân bố của chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên trong thời kỳ gió mùa mùa hè. Kết quả cho thấy, tốc độ chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên có sự phân hóa mạnh theo không gian. Trên các mực khí áp, nhìn chung, tốc độ thẳng đứng trên khu vực Bắc Tây Nguyên và Nam Tây Nguyên mạnh hơn trên khu vực Trung Tây Nguyên. Theo chiều cao, ở dưới mực 700hPa, dòng giáng chiếm ưu thế trên khu vực. Trong khi ở phía trên mực 700hPa, dòng thẳng thịnh hành trên toàn khu vực. Trong đó, dòng giáng đạt cực đại ở khoảng 800hPa, còn dòng thẳng mạnh nhất ở khoảng 300-350hPa. Theo thời gian, tốc độ thẳng đứng cũng thay đổi. Tốc độ dòng thẳng ở trên cao (dòng giáng ở mực thấp) mạnh nhất trong các tháng 7, 8, 9.</p>
3	Đại học chính quy	Phân tích một số đặc trưng mưa và xu thế dịch chuyển mùa mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên	Nguyễn Thúy Hằng	Ths. Phạm Minh Tiến	<p>Khóa luận sử dụng phương pháp thống kê và đồ thị để nghiên cứu đặc trưng mưa và xu thế dịch chuyển mùa mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên. Kết quả cho thấy lượng mưa phân bố không đồng đều giữa các khu vực ở Bắc Tây Nguyên, có sự phân hóa lượng mưa giữa mùa mưa và mùa khô rõ rệt nhất. Phân bố mưa trong năm thường tập trung vào thời kỳ từ tháng 5 tới tháng 10, thời gian mưa</p>

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
					<p>lớn tập trung chủ yếu trong các tháng từ tháng 7-9, tháng có lượng mưa lớn nhất là tháng 8. Số ngày mưa trong năm và các mùa có xu thế tăng dần từ Bắc xuống Nam. Riêng mùa hè vùng phía Bắc có số ngày mưa cao nhất, vùng phía đông Gia Lai ở mức thấp nhất. Xu thế biến đổi của các đặc trưng mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên cho thấy hầu hết các đặc trưng có xu thế tăng. Riêng đặc trưng tổng lượng mưa mùa mưa, có xu hướng giảm.</p>
<b>I.2</b>	<b>Ngành Thủy văn học</b>				
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính toán các đặc trưng dòng chảy tại trạm thủy văn xã Là trên sông Mã	Vũ Trung Kiên	Th.s Trần Quốc Việt	<p>Nghiên cứu đặc điểm thủy văn thượng lưu sông Mã, cơ sở lý thuyết các phương pháp tính toán đặc trưng dòng chảy.</p> <p>Sử dụng các phương pháp: điều tra, khảo sát phân tích tổng hợp, thống kê, kế thừa để tính toán các đặc trưng dòng chảy khu vực thượng lưu sông Mã đến trạm thủy văn Xã Là giai đoạn từ 1961 đến 2018</p>
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu xu thế biến đổi xâm nhập mặn tỉnh Trà Vinh	Đặng Trọng Tuyển	Th.s. Lê Thị Thường	<p>Tổng quan một số công trình nghiên cứu về tình trạng xâm nhập mặn trên thế giới và tại Việt Nam, qua đó thấy được đa phần các nghiên cứu thực hiện bằng phương pháp điều tra, khảo sát xu thế xâm nhập mặn trong nước dưới đất. Khóa luận tập trung nghiên cứu xu thế biến đổi xâm nhập mặn theo không gian và thời gian trong phạm vi khu vực tỉnh Trà Vinh bằng phương pháp thống kê; phương pháp phân tích, tổng</p>

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
					<p>hợp... cùng cơ sở số liệu với độ dài 13 năm tại 4 trạm đo mặn của khu vực tỉnh Trà Vinh tính toán xu thế biến đổi độ mặn, ranh giới xâm nhập mặn tại tỉnh Trà Vinh theo độ mặn trung bình và độ mặn lớn nhất giai đoạn 2007-2020. Kết quả cho thấy: dưới tác động của biến đổi khí hậu, mặn càng ngày càng xâm nhập mạnh vào trong nội đồng. Xâm nhập mặn dao động từ 0.5 – 8.0‰ và xâm nhập đều trên toàn tỉnh, trạm Trà Kha luôn đạt giá trị mặn cao nhất, giá trị lịch sử 25.9‰ (11/2/2020). Xu thế biến đổi xâm nhập mặn trong tỉnh tăng khá rõ rệt. Độ mặn tại cửa sông Hậu chênh lệch cao so với cửa sông Cổ Chiên khoảng 5.7‰ trong giai đoạn 2007-2020, do sông Hậu có địa hình thấp hơn sông Cổ Chiên.</p> <p>Với những kết quả nghiên cứu trong khóa luận cho thấy giá trị Smax đang có xu thế tăng theo từng giai đoạn là cơ sở cho việc dự báo, cảnh báo xâm nhập mặn trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nói riêng và ĐBSCL nói chung.</p>
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Hồng	Trần Thị Thanh	Th.s. Nguyễn Tiến Quang	<p>Trong đề tài này, tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp vùng Đồng Bằng Sông Hồng bao gồm: Nhu cầu nước cho chăn nuôi; Thủy sản và tưới tiêu giai đoạn 2015-2018 thông áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn và áp dụng mô hình Cropwat. Kết quả cho thấy, nhu cầu dùng nước cho các ngành đang có xu hướng gia tăng giữa</p>

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
					các năm. Việc tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp góp phần nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước về tài nguyên nước, tư vấn và hỗ trợ nông dân đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, ... hướng tới quản lý bền vững sản xuất nông nghiệp. Kết quả cũng có thể làm đầu vào cho hướng nghiên cứu tiếp theo cho bài toán cân bằng nước trên vùng Đồng Bằng Sông Hồng.
4	Đại học chính quy	Nghiên cứu hương án dự báo mực nước Lũ tại trạm Cẩm Lệ Trên sông Vu Gia bằng mô hình học máy SNN	Nguyễn Thị Trang	T.s Trương Văn Anh	Nghiên cứu mô hình học máy SNN và áp dụng trong xây dựng mô hình dự báo mực nước trạm Cẩm Lệ thời hạn 6 giờ trên sông Vu Gia dựa vào mực nước trạm Cẩm Lệ trên sông Vu Gia và mực nước tại trạm Sơn Trà 6 giờ trước đó.
<b>II</b>	<b>KHỐI NGÀNH V</b>				
<b>II.1</b>	<b>Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường</b>				
1	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho khu phức hợp đô thị công nghiệp công nghệ cao Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Lê Vũ Diệu Huyền	TS. Nguyễn Đức Toàn	Nghiên cứu thu thập số liệu về nước thải sinh hoạt của khu vực nghiên cứu. Qua đó đề xuất, tính toán và thiết kế chi tiết hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt cho khu phức hợp đô thị công nghiệp công nghệ cao Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030. Để nước thải sinh hoạt của khu phức hợp đô thị công nghiệp sau khi xử lý phải đạt loại B trong QCVN 14-MT : 2015/BTNMT trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của khu phức hợp đô thị công nghiệp.

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
2	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Lê Kiều Oanh	TS. Nguyễn Đức Toàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập tài liệu liên quan đến khu vực nghiên cứu:</li> <li>+ Đặc điểm nước thải, các nguồn phát sinh nước thải của thành phố</li> <li>+ Đặc điểm khu vực tiếp nhận nước thải.</li> <li>+ Thông số đầu vào khu xử lý.</li> <li>- Căn cứ đề xuất phương án xử lý nước thải: TCXDVN 7957:2008</li> <li>- Tính toán thiết kế hệ thống thoát nước Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh</li> <li>- Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh</li> <li>- Khái toán kinh tế cho các công trình xử lý.</li> <li>- Thể hiện tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh trên 06 bản vẽ kỹ thuật.</li> </ul>
3	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Nguyễn Hoài Phương	TS. Nguyễn Đức Toàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập tài liệu liên quan đến khu vực nghiên cứu:</li> <li>+ Đặc điểm nước thải, các nguồn phát sinh nước thải của Thị Trấn Ba Chẽ</li> <li>+ Đặc điểm khu vực tiếp nhận nước thải.</li> <li>+ Thông số đầu vào khu xử lý.</li> <li>- Căn cứ đề xuất phương án xử lý nước thải: TCXDVN 7957:2008</li> <li>- Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải Thị Trấn Ba Chẽ - Huyện Ba Chẽ - Tỉnh Quảng Ninh</li> <li>- Khái toán kinh tế cho các công trình xử lý.</li> <li>- Thể hiện tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải Thị Trấn Ba Chẽ trên 06 bản vẽ kỹ thuật.</li> </ul>
4	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phù hợp với quy hoạch khu vực	Nguyễn Thị Xim	TS. Nguyễn Đức Toàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội và quy hoạch thị xã Phổ Yên.</li> <li>- Thiết kế hệ thống trạm xử lý nước thải cho thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ( 02 phương án).</li> </ul>

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
		đến năm 2030			- Khái toán kinh tế của trạm xử lý nước thải (02 phương án), lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ ( 06 bản vẽ )
5	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Bùi Tiến Thành	ThS. Nguyễn Phương Tú	Nghiên cứu điều kiện tự nhiên và hiện trạng hệ thống thoát nước của thị trấn Xuân An. Trên cơ sở các tài liệu thu thập được, thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho thị trấn với công suất 5000m <sup>3</sup> /ngđ, bảo đảm nguồn nước thải được xử lý đầy đủ và đạt QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường tự nhiên.
6	Đại học liên thông chính quy	Đánh giá chất lượng môi trường không khí ngoài trời thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình 6 tháng cuối năm 2020	Phạm Văn Trường	TS. Trịnh Thị Thủy	Nghiên cứu chất lượng môi trường không khí ngoài trời thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình 6 tháng cuối năm 2020 thông qua việc lấy mẫu, phân tích, đánh giá các thông số trong môi trường không khí tại thành phố Hòa Bình theo QCVN 05:2013. Từ đó đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường không khí ngoài trời tại Thành phố Hòa Bình.
<b>II.2 Ngành Kỹ thuật Trắc địa – bản đồ</b>					
1	Đại học chính quy	Quan trắc lún công trình Vincom Plaza Việt Trì	Lê Kiên	ThS. Nguyễn Xuân Thủy	Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau: - Khái quát được công tác quan trắc lún công trình: Bố trí lưới khống chế cơ sở, lưới quan trắc,... - Bình sai mạng lưới quan trắc lún của công trình VINCOM PLAZA VIỆT TRÌ - Tìm hiểu về phần mềm xử lý số liệu quan trắc lún. - Đánh giá sự chuyển dịch (trôi, lún) của công trình thông qua việc so sánh số liệu

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
					quan trắc của các chu kỳ đo
2	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ lớp phủ thực vật tỉ lệ 1:50000 huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ tư liệu ảnh viễn thám	Bùi Đức Huy	TS. Trịnh Thị Hoài Thu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát được các bước xây dựng bản đồ lớp phủ thực vật bằng viễn thám và GIS,</li> <li>- Xây dựng bản đồ lớp phủ thực vật tỉ lệ 1:50000 khu vực huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội bằng dữ liệu Sentinel 2019 bằng phần mềm Envi và ArcGIS</li> </ul>
3	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GNSS thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Tạ Minh Dương	TS. Đỗ Văn Dương	<p>Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng GNSS thành lập lưới khống chế đo vẽ;</li> <li>- Ứng dụng phương pháp đo GNSS RTK đo vẽ chi tiết địa chính;</li> <li>- Ứng dụng phần mềm MicroStation V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 thị trấn Vĩnh tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang từ dữ liệu đo GNSS RTK</li> </ul>
4	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GPS xây dựng lưới khống chế mặt bằng phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Nguyễn Thu Thảo	TS. Nguyễn Thị Lệ Hằng	<p>Thành lập được lưới khống chế trắc địa mặt bằng phục vụ công tác đo vẽ bản đồ địa chính xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Trong đó nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát về lưới khống chế trắc địa</li> <li>- Ứng dụng công nghệ GPS thành lập lưới khống chế trắc địa</li> <li>- Sử dụng phần mềm để xử lý số liệu GPS</li> </ul>
5	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Thanh Hương, huyện	Nguyễn Xuân Tiến	TS. Nguyễn Văn Nam	<p>Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và quy phạm về việc thành lập Bản đồ địa chính;</li> </ul>



Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
		Thanh Chương, tỉnh Nghệ An từ dữ liệu đo đạc ngoài thực địa			- Sử dụng phần mềm để bình sai lưới; - Ứng dụng phần mềm MicroStation V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An.
6	Đại học liên thông chính quy	Xác định biến động sử dụng đất xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 - 2019	Hoàng Văn Trọng	TS. Trịnh Thị Hoài Thu	- Khái quát được thông tin về biến động sử dụng đất; - Xác định được vị trí thay đổi sử dụng đất tại xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội dựa vào bản đồ sử dụng đất được thành lập năm 2014 và 2019 bằng phần mềm ArcGIS. - Đánh giá được diện tích biến động các loại hình sử dụng đất chính của xã.
7	Đại học liên thông chính quy	Thành lập bản đồ địa chính tỉ lệ 1:1000 xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Ninh Trọng Vương	TS. Nguyễn Xuân Bắc	Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau: - Ứng dụng GNSS thành lập lưới khống chế đo vẽ, thu được kết quả sơ đồ lưới khống chế và bảng tọa độ của các điểm khống chế; - Ứng dụng phần mềm MicroStation V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội theo đúng quy định của thông tư 25/2014/TTBTNMT.
<b>III</b>	<b>KHỐI NGÀNH VII</b>				
<b>III.1</b>	<b>Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường</b>				
1	Đại học chính quy học cùng lúc hai chương trình	Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới hệ sinh thái rừng ngập mặn khu vực ven biển xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng,	Trần Tuấn Anh	TS. Phạm Hồng Tính	Đề tài khóa luận nghiên cứu đặc điểm hệ sinh thái rừng ngập mặn và một số biểu hiện của biến đổi khí hậu khu vực rừng ngập mặn xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Từ đó phân tích, đánh giá các ảnh hưởng của BĐKH lên hệ sinh thái rừng ngập mặn và đề xuất các giải pháp quản lý để bảo tồn rừng ngập mặn, giảm thiểu các

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên giáo viên hướng dẫn	Tóm tắt nội dung
		thành phố Hải Phòng			tác động tiêu cực của BĐKH đến đa dạng sinh học rừng ngập mặn tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.
2	Đại học chính quy	Trình tự xác định khu vực vùng bờ cần lập và thực hiện chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ Hải Phòng	Lê Thị Thu Thủy	TS. Lưu Văn Huyền	Đề tài khóa luận nghiên cứu trình tự xác định khu vực vùng bờ cần lập quy hoạch; đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ thực hiện quy hoạch và vận dụng quy trình lập thực hiện chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ Hải Phòng đồng thời đưa ra một số kiến nghị để việc quản lý tổng hợp vùng bờ đạt hiệu quả.